

ĐỀ NGHỊ XÁC ĐỊNH NHÀ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN CHUYÊN NGHIỆP*CONFIRMATION OF PROFESSIONAL SECURITIES INVESTOR***Kính gửi: Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam ("KBSV")****To: KB Securities Vietnam Joint Stock Company ("KBSV")**

Khách hàng:

Full nameLoại hình: Cá nhân ☐ Tổ chức ☐ Giới tính: Nam ☐ Nữ ☐*Type Individual Institutional Gender Male Female*

Ngày sinh/Ngày thành lập:

Date of birth/ Date of establishment

Quốc tịch:Mã số thuế:

Nationality Tax code

CCCD/CC/Hộ chiếu/ĐKKD số:

ID card/Business Registration No.

Ngày cấp:Nơi cấp:

Date of Issuance Place of Issuance

Địa chỉ thường trú/ Trụ sở:

Permanent Address/ Headquarter.....

Địa chỉ liên lạc:

Postal Address.....

Điện thoại: Fax:Email:

Telephone No. Fax No. Email.....

Người đại diện:.....Chức vụ:

Represented by..... Title.....

Theo văn bản ủy quyền:.....Ngày:

According to authorization documents..... Date.....

Tài khoản giao dịch chứng khoán số.....mở tại Công ty Cổ phần Chứng khoán KB Việt Nam.

Securities Trading Account No. opened at KB Securities Vietnam Joint Stock Company.

Là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp ("NĐTCKCN") thuộc loại sau:

The following categories of Professional securities investor:

Loại khách hàng <i>Category of Clients</i>		Loại NĐTCKCN <i>Professional securities investor type</i>	Chữ ký của Khách Hàng¹ <i>Signature of the Client</i>
Tổ chức <i>Institution</i>	Tổ chức trong nước <i>Domestic institution</i>	☐ Tổ chức tài chính <i>Financial institution</i> (Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan) <i>(Commercial bank, foreign bank branch, financial company, insurance business organization, securities company, securities investment fund management company, securities investment company, securities investment fund, International financial institution, off-budget state financial fund, state financial institution who allowed to purchase securities in accordance with relevant laws)</i>	
		☐ Tổ chức có vốn điều lệ đã góp > 100 tỷ đồng <i>Organization with contributed charter capital > VND100 billion.</i>	
		☐ Tổ chức niêm yết/Tổ chức đăng ký giao dịch <i>Listing Organization/ Transaction registration Organization.</i>	
	Tổ chức nước ngoài <i>Foreign institution</i>	☐ Tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam <i>Organizations established under foreign law to conduct business investment activities in Vietnam</i>	
Cá nhân <i>Individual</i>	Cá nhân trong nước	☐ Có chứng chỉ hành nghề chứng khoán <i>Having Securities Practice Certificate</i>	

¹ Trường hợp Khách hàng là tổ chức, vui lòng ký tên và đóng dấu. Khách hàng là cá nhân, vui lòng ký tên.

Loại khách hàng <i>Category of Clients</i>		Loại NĐTCKCN <i>Professional securities investor type</i>	Chữ ký của Khách Hàng ¹ <i>Signature of the Client</i>
	<i>Domestic individual</i>	☐ Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu 02 tỷ đồng được xác định bằng giá trị thị trường bình quân theo ngày của danh mục chứng khoán trong thời gian tối thiểu 180 ngày liền kề trước ngày xác định không bao gồm giá trị vay giao dịch ký quỹ và giá trị chứng khoán thực hiện giao dịch mua bán lại. <i>Individual holds a portfolio of listed, registered securities which has a minimum value of VND2 billion determined by the daily average market value of the portfolio for at least 180 consecutive days prior to the date of eligibility for professional investor evaluation, excluding the value of loans for margin trading and the value of securities repurchase.</i>	
		☐ Thu nhập chịu thuế năm gần nhất $\geq$ 1 tỷ đồng <i>Taxable income for the most recent year $\geq$ VND 1 billion.</i>	
	Cá nhân nước ngoài <i>Foreign individuals</i>	☐ Cá nhân có quốc tịch nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam <i>Individuals with foreign nationality conducting investment and business activities in Vietnam</i>	

KBSV xác định Khách Hàng là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo yêu cầu của Khách hàng và Khách Hàng sau đây cam kết:

KBSV confirms this Client is professional securities investor according to the Client's request and the Client commits the following:

1. Các thông tin, tài liệu chứng minh nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp do Khách Hàng cung cấp cho KBSV là đúng, chính xác, trung thực và đang còn hiệu lực. Khách Hàng sẽ thông báo/cung cấp bằng văn bản cho KBSV ngay khi có sự thay đổi về các tài liệu/thông tin đã cung cấp cho KBSV.

The information, documents identifying professional securities investor provided by the Client to KBSV are true, accurate, truthful and remain validly. The Client shall notify/provide in writing to KBSV immediately of any changes on these provided documents/information.

2. KBSV có quyền yêu cầu Khách Hàng cung cấp thông tin/tài liệu phù hợp với quy định pháp luật hoặc quy định của KBSV trong từng thời kỳ.

KBSV has the right to request the Client to provide information/ documents to comply with the law or regulations of KBSV from time to time.

3. Khách hàng cá nhân có danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch tại KBSV đồng ý để KBSV tự động xác định và gia hạn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trước ngày hết hạn hiệu lực nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp 5 ngày làm việc khi danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch của khách hàng tại KBSV được xác định bằng giá trị thị trường bình quân theo ngày của danh mục chứng khoán trong thời gian tối thiểu 180 ngày liền kề trước ngày xác định lớn hơn hoặc bằng 2 tỷ đồng.

The Client having a listed or registered for trading stock portfolio at KBSV agrees that KBSV has the right to determine and extend automatically the professional securities investor before 05 working days of the expired date of professional securities investor when the listed, registered for trading stock portfolio determined by the daily average market value of the portfolio for at least 180 consecutive days preceding the determination date is greater than or equal to VND 2 billion.

4. Trường hợp Khách Hàng không còn đủ điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của pháp luật, Khách Hàng tự mình thực hiện các hành động để chấm dứt tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, đồng thời thông báo bằng văn bản ngay cho KBSV.

In case the Client no longer qualifies as a professional securities investor according to the regulations, the Client personally takes actions to terminate status as a professional securities investor, and at the same time notify in writing immediately to KBSV.

5. Khách Hàng cam kết tự chịu trách nhiệm về các thông tin, tài liệu cung cấp và các tranh chấp xảy ra liên quan đến việc xác nhận này.

The Client commits to take responsibility for provided information, documents and any dispute arising with this confirmation.

6. Khách Hàng cam kết thanh toán đầy đủ phí dịch vụ theo quy định của KBSV trong từng thời kỳ và đồng ý để KBSV tự động trích tiền trên Tài khoản giao dịch chứng khoán của Khách Hàng mở tại KBSV (nếu có) để thanh toán phí này.

The Client undertakes to payment all service fees in accordance with KBSV's regulations from time to time and and agrees that KBSV can deduct automatically on the Client's Securities Trading Account opened at KBSV (if any) to pay this fee.

7. Khách Hàng sẽ đảm bảo và giữ cho KBSV không chịu trách nhiệm nào với bên thứ ba bất kỳ (i) liên quan đến việc xác định dựa trên các thông tin, tài liệu Khách Hàng cung cấp; hoặc (ii) sử dụng xác định này cho bất kỳ mục đích nào của Khách Hàng mà không thuộc phạm vi giao dịch tại KBSV hoặc dịch vụ do KBSV cung cấp

The Client commits and protects KBSV against being responsible for any third party (i) related to the confirmation which based on this provided information, documents by the Client; or (ii) use this confirmation for any purposes of the Client, which excess of trading scope at KBSV or the services provided by KBSV.

.....Ngày.....tháng.....năm
.....date..... month..... year

KHÁCH HÀNG

Client

(Ký, họ tên, đóng dấu)

(Sign, full name, stamp)

XÁC NHẬN CỦA KBSV

CONFIRMATION OF KBSV

Thời hạn sử dụng xác định: Từ ngày:...../...../..... đến ngày:...../...../.....

Validation date: From to

Ngày ký:/...../.....

Signing date: